

• TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO QUỶ XUNG TỘI

MA VĂN LIÊU

Kỳ 33

Như tôi đã thưa, tôi sẽ kể chuyện ba phụ nữ đến với tôi để học giáo lý tân tông.

Bởi vì sau vụ xét xử đám người của ông thầy bùa người Miên, với sự tiếp tay của ông Biện X., đến giáo xứ An Biên quật mồ các thiếu nữ đồng trinh để moi sọ lên luyện thiên linh cái, tôi nghe tiếng văng vẳng trong đầu nhiều lần rằng: “*Mày đừng xen vào việc của chúng tao! Không nghe đừng có trách!*”, trùng hợp với việc bỗng dưng có ba phụ nữ mặc y phục toàn đen đến xin học đạo.

Gây ấn tượng cho tôi: một là việc cùng lúc có đến ba phụ nữ tuổi trung bình ngoài ba mươi đến bốn mươi, hai là cả ba thân thiết nhau như ba chị em ruột, ba là tất cả đều có chồng có con, đều có cảnh khổ như nhau, bốn là cả ba đều có cùng một động cơ thúc đẩy học đạo để được “nấp bóng đạo Công giáo”, năm là họ ăn mặc lúc nào cũng toàn đen và ai cũng có gương mặt trầm uất lạ lùng. Ba người cùng đến gặp tôi, rụt rè nhưng hết sức chân thành bày tỏ ý định tha thiết xin học đạo và theo đạo. Tuy không nói ra, nhưng lúc đó tôi rất mừng rỡ đón tiếp và hăng hái xếp giờ để dạy.

Càng dạy họ lâu tôi càng hiểu rõ ngọn nguồn về họ.

Người lớn tuổi nhất tên Lệ. Chị Lệ 36 tuổi. Đã có chồng và hai con. Sống với chồng bao nhiêu năm thì cũng bấy nhiêu năm bị chồng hành hạ, đánh đập và ngược đãi rất thương tâm. Nhân chồng có vợ bé, chị Lệ nhờ chính quyền can thiệp cho chị ly dị để thoát khỏi tay người chồng quá vũ phu và độc ác; nhưng không được. Chị cầu cứu đến thế lực của một thầy bùa danh tiếng trong vùng và đã được toại nguyện.

Người thứ hai tên Mai. Chị Mai 33 tuổi. Đã có chồng và có con nhưng con chị đã mất từ lúc mới lên vài tháng tuổi; bị chồng đánh đập tàn nhẫn hầu như hằng ngày sau mỗi cơn nhậu say xỉn, nhất là sau những trận thua cờ bạc đến trắng tay... Sau một trận đòn chết đi sống lại lần cuối, chị Mai được chị Lệ đưa đến với thầy bùa nói trên và cũng được cứu thoát.

Người thứ ba tên Liên. Chị Liên 32 tuổi. Đã có chồng và có một đứa con. Chồng chị Liên vị nghi ngờ cha ruột của anh ta có tình ý và thông dâm với vợ mình nên ghen tuông không thể tưởng rồi sau đó lao vào một đơn vị biệt kích cảm tử, từ đó vắng nhà biệt, thỉnh thoảng có về thăm nhưng là để đánh đập chị không nương tay. Chị Liên cũng nhờ đến cùng một thầy bùa như chị Lệ và chị Mai và đã trút bỏ được người chồng tàn nhẫn.

Cả ba có hoàn cảnh đặc biệt đau khổ, đều rất cảm hận đàn ông, nên dễ dàng đến với nhau kết thân rồi giúp đỡ nhau và nương tựa nhau đến độ trở nên thân thiết như ba chị em ruột.

Nhưng điều làm tôi vô cùng sửng sốt là cả ba đều đã, thông qua ông thầy bùa, ký công-tra(*) bán mình cho ma quỷ. Thoạt đầu tôi không tin, lại còn tưởng rằng các chị nói đùa cho vui; đó chẳng qua là vì tôi suy nghĩ, nếu thật sự đã bán cuộc đời mình cho ma quỷ, ba chị không thể nào đến nhà thờ được chứ đừng nói học giáo lý hoặc manh nha có ý đồ xin tông đạo; tôi còn nghĩ thêm rằng, nếu thật sự các chị đã bán linh hồn cho ma quỷ thì hình hài dung mạo của các chị

không thể bình thường quá đỗi như tôi đang trông thấy, nghĩa là hiện tôi trông thấy dung mạo và phong cách của ba chị vẫn cứ như người bình thường, lại còn có vẻ tiêu tụy, nghèo hèn và đầy vẻ cam phận; tôi còn nghĩ xa hơn như thế này, nếu thật là những người của ma quỷ hẳn không hề thuận thảo nhau, huông chi đoàn kết, giúp đỡ nhau và cùng nhau hướng đến một điều gì tốt đẹp.

Nhưng dần dần câu chuyện, các chị đã giải đáp hết mọi thắc mắc đó của tôi, cho tôi biết thêm nhiều chuyện đặc biệt –thật là... trong giờ học giáo lý tôi là người dạy cho các chị, nhưng ngoài giờ học giáo lý các chị là những người dạy lại tôi-, các chị kể:

Một hôm chị Lệ, người lớn tuổi nhất, tình cờ lượm được một râu chuối trên đường ra chợ trở về. Tưởng đá quý, chị đem về nhà cất giữ. Sau một thời gian, chị nghiệm ra rằng, từ khi đem râu chuối về nhà cất giữ chị bị những cơn đau dữ dội khi thì chỗ này khi thì chỗ khác trong cơ thể, kèm theo là những cơn bức bối trong thâm tâm lẫn thể xác vô cùng ray rức và khó chịu không thể tả; cứ mỗi lần xảy ra như thế chị thử vứt râu chuối ra đồng rác sau nhà thì mọi sự bỗng dung biến mất, khỏe mạnh lại bình thường. Lẽ thường, ai gặp cảnh ngộ như thế hẳn sẽ rất mừng rỡ và vứt bỏ râu chuối đi cho xa; chị Lệ thì không; chị linh cảm có điều gì đó bí ẩn... chị liền tìm cách hỏi han một người có đạo bởi chị thấy ở đầu râu chuối có gắn một cây thánh giá. Khi biết ra đó là một râu kinh quan trọng của người Công giáo, chị Lệ càng tò mò hơn gấp nhiều lần, chị lý luận: tại sao người Công giáo giữ nó bên mình thì không sao, còn mình giữ trong nhà thì sinh ra đủ mọi chuyện xấu. Còn nhiều chuyện khác nữa xảy ra chung quanh râu chuối khiến chị Lệ ngày càng tin rằng có một quyền lực còn mạnh hơn thầy bùa và ma quỷ, quyền lực ấy nằm trong đạo Công giáo. Chị chia sẻ với chị Mai và chị Liên. Dần dần họ tìm đến người Công giáo trong xóm đạo để trao đổi, hỏi han và xin ý kiến. Tôi chỉ kể sơ qua chuyện râu chuối, và chỉ kể một cách tóm tắt, vì còn rất nhiều chuyện không thể kể ra ở đây. Nói tóm, một duyên may kỳ lạ đã cứu ba người phụ nữ bất hạnh đang ở tận đáy vực sâu của đời người. Duyên may ấy chính là lòng xót thương của Đức Mẹ đối với những ai gìn giữ râu Môi khô, dù mới chỉ là cất giữ râu chuối thôi. Tôi dám quả quyết như vậy.

Chuyện đi học giáo lý để xin tòng đạo cũng là kết quả của cả một hành trình gian lao khổ ải. Ai tinh ý một chút đều có thể có nhận xét rằng có những người đến với Chúa dễ dàng đến độ giản đơn, những cũng có những người để đến được với Chúa, họ phải nếm đủ mùi vị cay đắng tận tụy; điều đó cho biết, Chúa chọn ai người đó được, Chúa không chọn thì ngay cả cái ước muốn cũng không có.

Ba chị học đạo rất chăm chỉ và đặc biệt là cố gắng vượt bậc, vì trong thời gian học, đã xảy ra nhiều trở ngại tưởng chừng như họ bị thất bại khiến phải “giữa đường gãy gánh”. Nhiều chuyện xảy ra liên tiếp, ví dụ chị Mai bị trộm vét sạch hết của cải trong nhà chỉ trong một đêm ngủ mê. Nào hai đứa con của chị Lệ bỗng dung thay nhau bị bạo bệnh tưởng không còn có thể giữ nổi mạng sống nữa. Nào là giữa đêm thanh vắng, nhà chị Liên phát hỏa cháy rụi mà không sao tìm được nguyên nhân. Thôi thì biết bao tai ương xảy đến cho ba chị, vừa dòn dập vừa oan nghiệt, may là tôi có chút ít hiểu biết cộng với chút ít kinh nghiệm nhỏ nhoi, nên biết dùng lời lẽ lẫn cử chỉ để trấn an, chia sẻ và nâng đỡ các chị, giúp các chị vượt qua.

Không chỉ các chị mà thôi, chính tôi đây, một hôm ông mặt đẹp đến đe dọa tôi dừng dạy ba người đàn bà ấy học đạo, vì họ là cán bộ CS nằm vùng, chính quyền đang theo dõi, và cả tôi cũng bị theo dõi lây v.v... Thời này dễ bị người khác chụp mũ và dễ mất mạng vì những lối chụp mũ như thế. Nhưng chuyện sau đây thì đúng là quá quái! Một hôm vô cớ, có hai người đàn ông hung dữ đến gây sự với tôi và sau đó la ầm lên rằng tôi quyến rũ ba người phụ nữ để lấy cả ba làm vợ. Tôi bị mệnh danh là “*thầy tu ba vợ*” trong toàn vùng suốt từ đó cho đến ngày tôi ra đi khỏi Long Thạnh (**).

Trong suốt thời gian ba phụ nữ bất hạnh đang trên con đường đến với bí tích Rửa tội, tôi là

người vừa dạy vừa cận kề để ủi an, nâng đỡ, cổ vũ và nhất là giải thích “điều hơn lẽ thiệt” họ; trong lúc ấy không ai biết, cha sở Chân Phúc và cha sở Luca lại là những người nâng đỡ, ủi an, nâng đỡ và cổ vũ lại tôi, -tôi thường xuyên liên lạc để xin ý kiến các ngài- nhờ một lực lượng cứng cáp sau lưng, tôi hoàn thành nhiệm vụ cực kỳ khó khăn mà với sức tôi, một mình tôi không thể làm được.

...

Đến ngày rửa tội, chuyện càng không đơn giản.

Ba người phụ nữ bị hành hạ đến tởm.

Khi cha sở Chân Phúc hỏi chị Lệ:

- *Con có từ bỏ ma quỷ không?*

Chưa kịp trả lời, chị Lệ ngã vật xuống đất mạnh đến nỗi nghe một tiếng “ạch”, đôi mắt trợn trừng, bọt mép sùi ra, giãy giụa như con cá bị đập đầu đánh vảy.

Rất bình tĩnh và đầy kinh nghiệm, cha sở Chân Phúc lập tức ngồi thụp xuống theo đổ nước trên đầu và đọc công thức rửa tội ngay cho chị. Chị dần bớt co giật, từ từ tỉnh lại rồi sau đó trở lại bình an như cũ.

Trong lúc đang rửa tội cho chị Lệ, chị Liên thỉnh thoảng bỏ chạy như bị ai đuổi. Nhờ cha sở Chân Phúc đã tiên liệu, nên bố trí sẵn nhiều đàn ông và thanh niên để rượt đuổi theo chị. Bao nhiêu là đàn ông lẫn thanh niên mạnh khỏe nhanh nhẹn, nhưng không ai chạy kịp với chị Liên. Gần một giờ sau người ta mới đem được chị về trong tình trạng áo quần tả tơi, tóc tai bù xù và còn có cả một sợi dây lạt (***) đang quấn quanh cổ chứng tỏ có ai đó nhất định xiết cổ hay treo chị lên cây để giết chết chị.

Chị Mai thì khác. Cứ đứng nhe răng cười với nụ cười... đáng sợ. Dù không té vật, dù không bỏ chạy, nhưng cái cách của chị Mai làm mọi người ón cả xương sống. Quả đúng như vậy! Khi cha sở Chân Phúc toan rửa tội cho chị, chị gạt phất tay cha; những giáo dân đàn ông lao động với chân tay lộ rõ những bắp thịt cuộn cuộn, gân guốc chắc nịch... chỉ cố làm một việc là giữ chị lại thôi, vậy mà xem ra chẳng ăn nhằm gì. Thế là một cuộc đấu vật xảy ra giữa một người phụ nữ ốm yếu duy nhất với năm bảy người đàn ông sức lực ngay tại lòng nhà thờ. Cuối cùng phải vất vả lắm đám đàn ông kia mới người giữ tay người nắm chân chị Mai cho chị ở yên trong tích tắc. Cha sở Chân Phúc rảy nước thánh trên đầu chị và đọc công thức rửa tội, sau đó chị mới dịu dần lại và ngoan ngoãn lãnh nhận những nghi thức tiếp theo.

Sau khi đã rửa tội cho ba phụ nữ xong, mọi người thở phào nhẹ nhõm và tỏ ra rất vui mừng. Thánh lễ kết thúc, ba chị lại trở về trạng thái của những phụ nữ tay yếu chân mềm, mạnh khỏe và tươi tỉnh. Cha sở Chân Phúc cấm không cho ai tỏ vẻ hay bàn luận về bất cứ điều gì trong câu chuyện rửa tội vừa xảy ra. Mọi giáo dân có mặt trong thánh lễ hôm đó càng tin Chúa mạnh mẽ và quyết liệt hơn.

Bài giảng thánh lễ của cha sở Chân Phúc hôm đó có một câu rất hay:

- *Chơi với ai, người đó sẽ chơi lại. Đi với ai, người đó sẽ ủng hộ. Tin vào ai, người đó sẽ giúp đỡ. Vậy nếu chúng ta chơi với ma quỷ, đi với ma quỷ và tin vào ma quỷ, tất ma quỷ sẽ xúm xít vây quanh lẫn quất ngày đêm bên chúng ta. Ngược lại, nếu chúng ta theo Chúa, tin Chúa và kết hiệp với Chúa... Chúa sẽ ở bên cạnh chúng ta.*

Những lời trên rất thích hợp trong hoàn cảnh và nơi chốn này, vì dân vùng này rất tin nghe các thầy bùa, họ chạy đến thầy bùa nhanh, dễ, và tự nhiên như ta ghé nhà thuốc mỗi khi trái gió trở trời.

...

Tôi kể lại mọi việc với cha sở Luca sau đó, cha khuyên tôi:

- *Hãy cẩn thận! Vì chuyện chưa chấm dứt ở đó đâu con ạ!*

Đúng như thế.

Ông thầy bùa, người đã từng can dự vào cuộc đời của ba phụ nữ, sai người nhắn gửi tôi:

- Mà y đã xen vào việc của chúng tao. Mà y sẽ không yên với chúng tao đâu!

Vài ngày sau một người lạ hoắc khác đến cũng nhắc lại cùng một lời đe dọa như trên.

Khoảng năm bảy hôm gì đó, một người lạ mặt nữa cũng mang đến cho tôi “thông điệp” ấy lần nữa.

Tôi rất lo sợ. Không thể bất cứ lúc nào cũng chạy về cầu cứu với cha Luca; còn về cầu cứu với cha sở Chân Phúc thì dễ quá, nhưng ngài không phải là người để tôi trao đổi những chuyện đại loại như vậy.

Tôi ôn lại trong đầu tất cả những chuyện cha Luca kể cho tôi nghe, ôn lại những điều tôi đã thấy cha Luca làm để từ đó tôi rút ra cho mình một giải pháp tốt nhất.

Sau đó khoảng một tuần, giữa khuya đang ngủ, tôi giật mình vì nhiều tiếng động lạ lùng. Những tiếng động đó gồm có tiếng đoàn quân đi, tiếng ngựa hí, tiếng binh khí va nhau loảng xoảng, tiếng la hét, tiếng khóc than rên rỉ, gầm rú, chửi rủa, lẫn tiếng quát tháo ra lệnh và gặt gồng. Tất cả cộng lại thành một thứ tiếng ồn nghe ghê rợn lạ –tôi không thể tả nổi cảm giác sợ hãi, cảm giác mà đến hôm nay tôi còn có thể hình dung lại được-, tiếng ồn ấy nghe hình như đang diễn ra trên hai con đường ôm sát cạnh khu vực nhà thờ.

Vì nhà xứ có một bức tường nằm sát đường, giường ngủ của tôi lại nằm sát bức tường ấy, nên tôi có thể nghe được tiếng chân người qua lại, chính vì vậy tôi nghe rõ tiếng ồn lạ như sát bên tai.

Tôi ngồi dậy đôi ba lần để định hướng tiếng ồn, nhưng không hề nghe tiếng ồn vào được trong sân nhà thờ, mà chỉ diễn ra ở ngoài đường, ở hai con đường một trước cửa nhà thờ, một bên hông phải nhà thờ.

Tiếng ồn kéo dài cho đến gần giờ xả lệnh giới nghiêm đêm của quân đội thì dứt. Rồi cứ diễn ra như vậy hằng đêm trong suốt hơn hai tuần.

Lúc đầu tôi không hiểu, nhưng dần dần tôi hiểu ra đó là trò của các thầy bùa muốn ám hại tôi; có điều tôi không hiểu ám hại kiểu gì kỳ lạ, tôi sợ hãi chờ đợi xem điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Nhưng không, sau hai tuần lễ -chỉ đơn giản làm tôi mất ngủ- mọi chuyện chấm dứt êm thấm.

...

Khi kể lại cho cha Luca nghe, cha hỏi tôi đã dùng giải pháp gì, tôi thưa bắt chước cha tôi luôn cứ chốc lát lại giục lòng tin Chúa tuyệt đối.

Còn cha thì lý giải cho tôi biết, đó là tiếng ồn của đám âm binh hùng hậu của ông thầy bùa định đến hãm hại tôi, nhưng do vào đến sân nhà thờ còn chưa được thì lấy gì mà hãm hại.

Câu chuyện dần dần cũng phai mờ theo thời gian và theo ký ức non trẻ của tôi. Tuy nhiên mỗi khi nhớ lại tôi vẫn còn sợ. Sợ thì sợ, nhưng tôi rất vững tâm, vì sự tin tưởng tuyệt đối vào Chúa chính là sức mạnh vạn năng không quyền lực nào có thể bức hiếp tôi được; nhớ lời cha sở Chân Phúc:

- Chơi với ai, người đó sẽ chơi lại. Đi với ai, người đó sẽ ủng hộ. Tin vào ai, người đó sẽ giúp đỡ. Vậy nếu chúng ta chơi với ma quỷ, đi với ma quỷ và tin vào ma quỷ, tất ma quỷ sẽ xúm xít vây quanh lẫn quất ngày đêm bên chúng ta. Ngược lại, nếu chúng ta theo Chúa, tin Chúa và kết hiệp với Chúa... Chúa sẽ ở bên cạnh chúng ta.

(*) Công-tra (contrat): hợp đồng.

(**) Sau ngày 30.4.1975, tôi có về thăm lại họ đạo Long Thạnh. Vừa đến bến xe, mấy tay chạy xe ôm ở đó nhác trông thấy tôi đã chào hỏi, cười đùa, chọc giỡn với vẻ thân thiện: “A! Ông thầy tu ba vợ!”; “Lâu quá rồi không gặp nghe!”; “Khổ cho ông! Có tiếng mà không có miếng!”

v.v... Điều đó cho hay, tuy tôi bị người lương cả một vùng gán cho biệt danh không mấy tốt đẹp ấy, nhưng họ đã chẳng tin, trái lại còn dành cho tôi nhiều thiện cảm.

(***) Dây lược: một loại dây bện bằng xơ dừa, rất chắc, thông dụng ở miền Tây Nam bộ.
(còn tiếp)